

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HÌNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình (VSH);

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, ngày 21 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ

A. ĐẠI HỘI THÔNG QUA NHỮNG VẤN ĐỀ SAU:

1. Thông qua Báo cáo của TGD về kết quả SXKD-TC năm 2024.
2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024.
3. Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD năm 2024.

B. ĐẠI HỘI NHẤT TRÍ PHÊ DUYỆT CÁC VẤN ĐỀ SAU:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

Điều 2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2024; Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2025, như sau:

2.1 Kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2024:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024		TH/KH %
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Sản lượng điện sản xuất	Tr.kWh	2.121,31	1.718,78	81,02%
2	Sản lượng điện thương phẩm	Tr.kWh	2.090,00	1.698,97	81,29%
3	Doanh thu	Tr.đồng	1.965.822,52	1.839.558,25	93,58%
4	Chi phí	Tr.đồng	1.409.135,18	1.317.645,16	93,51%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	556.687,33	521.913,08	93,75%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	505.242,58	448.329,48	88,74%
7	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ	%	21,36	18,95	88,71%

(số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán)

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

2.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
1	Sản lượng điện sản xuất	Tr kWh	1.944,67
2	Sản lượng điện thương phẩm	Tr kWh	1.916,00
3	Doanh thu	Tr đồng	1.865.242,81
4	Chi phí	Tr đồng	1.256.249,03
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	608.993,78
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	541.162,38
7	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ	%	22,88

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

Điều 3. Phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2024 và chi trả cổ tức năm 2024; Kế hoạch cổ tức năm 2025

3.1 Phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2024

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024	448.329.469.019	
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN chưa phân phối các năm trước để lại	1.836.613.634.432	
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN có thể phân phối (1+2)	2.284.943.103.451	
4	Phân phối lợi nhuận năm 2024 (a+b)	478.014.492.000	
a	Cổ tức bằng tiền cho các cổ đông (20%)	472.482.492.000	
b	Trích Quỹ Khen thưởng - Phúc Lợi	5.032.000.000	
c	Trích Quỹ Khen thưởng HĐQT, BKS	500.000.000	
5	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (3-4)	1.806.928.611.451	

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

3.2 Phê duyệt chi trả cổ tức năm 2024 là 20% trên vốn điều lệ bằng tiền.

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

3.3 Phê duyệt kế hoạch cổ tức năm 2025: tối thiểu 20% trên vốn điều lệ.

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

Điều 4. Về thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

4.1 Thông qua quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và TGD năm 2024

- Tỷ lệ đồng ý: 67,27%.

4.2 Phê duyệt kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2025, với số tiền là 2.280.328.313 đồng.

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

Điều 5. Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của VSH:

- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- + Công ty TNHH PwC Việt Nam
- + Công ty TNHH KPMG Việt Nam

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

Điều 6. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh, với các mã ngành sau:

- Mã ngành điều chỉnh: **7110** (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan), **7120** (Kiểm tra và phân tích kỹ thuật)
- Mã ngành bổ sung thêm: **4221** (Xây dựng công trình điện), **4321** (Lắp đặt hệ thống điện), **4322** (Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí), **4329** (Lắp đặt hệ thống xây dựng khác), **4212** (Xây dựng công trình đường bộ), **8559** (Giáo dục khác chưa được phân vào đâu).
- Các mã ngành khác trong ĐKKD của VSH không thay đổi
(chi tiết điều chỉnh, bổ sung như Phụ lục đính kèm)

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

Điều 7. Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030

7.1 Danh sách ứng cử viên đủ điều kiện ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2025-2030, gồm các ứng viên:

- Danh sách ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:
 1. Ông Võ Thành Trung - Tổng Công Ty Phát điện 3- CTCP đề cử
 2. Ông Nguyễn Văn Thanh - Tổng Công Ty Phát điện 3- CTCP đề cử
 3. Ông Nguyễn Quang Quyền - Công ty TNHH Năng lượng REE đề cử
 4. Ông Lê Tuấn Hải - Công ty TNHH Năng lượng REE đề cử
 5. Ông Nguyễn Mạnh Cường - HĐQT VSH đề cử
- Danh sách ứng cử thành viên Ban kiểm soát:
 1. Ông Quách Vĩnh Bình - Công ty TNHH Năng lượng REE đề cử
 2. Ông Hoàng Kim Minh - Công ty TNHH Năng lượng REE đề cử
 3. Bà Vũ Thị Thanh Hải - Tổng Công Ty Phát điện 3- CTCP đề cử

7.2 Kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030:

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương pháp bầu dồn phiếu và thống nhất công nhận các ứng cử viên trúng cử là thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030, sau đây:

* Danh sách trúng cử thành viên HĐQT:

- Ông Võ Thành Trung - tỷ lệ phiếu bầu: 100 %
- Ông Nguyễn Văn Thanh - tỷ lệ phiếu bầu: 100 %
- Ông Nguyễn Quang Quyền - tỷ lệ phiếu bầu: 100 %
- Ông Lê Tuấn Hải - tỷ lệ phiếu bầu: 100 %
- Ông Nguyễn Mạnh Cường - tỷ lệ phiếu bầu: 100 %

* Danh sách trúng cử thành viên BKS:

- Ông Quách Vĩnh Bình - tỷ lệ phiếu bầu: 100 %
- Ông Hoàng Kim Minh - tỷ lệ phiếu bầu: 100 %
- Bà Vũ thị Thanh Hải - tỷ lệ phiếu bầu: 100 %

Điều 8. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 báo cáo về việc bầu Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc điều hành, Trưởng Ban Kiểm soát

1. Ông Võ Thành Trung – TV HĐQT giữ chức vụ CT HĐQT, nhiệm kỳ 2025-2030.
2. Ông Nguyễn Văn Thanh – TV HĐQT giữ chức vụ Tổng Giám đốc, nhiệm kỳ 2025-2030.
3. Ông Quách Vĩnh Bình – TV BKS giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát, nhiệm kỳ 2025-2030.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh sẽ được đăng tải trên website Công ty: vshpc.evn.com.vn sau khi kết thúc Đại hội để các cổ đông và nhà đầu tư có thông tin.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ trì đại hội



Võ Thành Trung

Phụ lục: Các ngành nghề kinh doanh điều chỉnh, bổ sung
(Kèm theo Nghị quyết số: 257 /NQ-ĐHĐCĐ, ngày 21/3/2025)

Bảng 1: Các ngành nghề điều chỉnh

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo ĐKKD	Tên ngành nghề sau khi điều chỉnh	Mã ngành
1	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn quản lý dự án và giám sát thi công các dự án nhà máy thủy điện. Tư vấn thiết kế công trình thủy lợi, giao thông và thủy điện; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi và giao thông. 	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn quản lý dự án và giám sát thi công các công trình năng lượng (nhà máy điện, đường dây và trạm biến áp đến 220kV) - Thiết kế công trình năng lượng (nhà máy điện, đường dây và trạm biến áp, chiếu sáng đô thị) - Tư vấn thiết kế công trình dân dụng, thủy lợi, giao thông; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, thủy lợi và giao thông; - Thí nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định chất lượng vật liệu, vật tư, thiết bị, kiểm định chất lượng công trình xây dựng; - Tư vấn, thiết kế và thi công xây dựng hệ thống quan trắc công trình năng lượng, xây dựng, giao thông, thủy lợi, và môi trường; - Khảo sát trắc địa công trình. 	7110
2	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Thí nghiệm điện, Thử nghiệm, kiểm định, chứng nhận, chỉ định hiệu chỉnh: vật tư thiết bị điện, thiết bị môi trường, thiết bị và dụng cụ đo lường, thiết bị và dụng cụ an toàn; thử nghiệm, kiểm định, tính toán trị số bảo vệ và cài đặt rơ le</p>	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí nghiệm, hiệu chuẩn, kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện đến 220kV; - Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; - Thử nghiệm, kiểm định, tính toán trị số bảo vệ và cài đặt rơ le Nhà máy điện, đường dây và Trạm biến áp đến 220kV; 	7120



STT	Tên ngành nghề hiện tại theo ĐKKD	Tên ngành nghề sau khi điều chỉnh	Mã ngành
		- Thử nghiệm, kiểm định, chứng nhận, hiệu chuẩn thiết bị đo lường công trình năng lượng (nhà máy điện, đường dây và trạm biến áp đến 220kV, hồ đập của nhà máy thủy điện)	

Bảng 2: Các ngành nghề bổ sung:

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo ĐKKD	Tên ngành nghề sau khi bổ sung	Mã ngành
1	Chưa có	Xây dựng công trình điện Chi tiết: - Xây dựng đường dây và Trạm biến áp đến 110kV - Xây dựng nhà máy điện.	4221
2	Chưa có	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: lắp đặt hệ thống điện cho công trình năng lượng, công nghiệp và công trình kỹ thuật dân dụng	4321
3	Chưa có	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	4322
4	Chưa có	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: lắp đặt và bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị không phải hệ thống điện trong công trình năng lượng, công trình nhà và công trình xây dựng khác như: thang máy, thang cuốn; cửa cuốn, cửa tự động; hệ thống chống sét; hệ thống thông gió, hút bụi; hệ thống âm thanh; hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4329
5	Chưa có	Xây dựng công trình đường bộ	4212
6	Chưa có	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy nghề, bồi dưỡng, đào tạo kiến thức, kỹ năng chuyên ngành điện, an toàn lao động.	8559